|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

DỰ THẢO

**Chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh An Giang**

*(Kèm theo Quyết định số .... /2024/QĐ-UBND*

*ngày .... tháng .... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định chi tiết thi hành khoản 4, khoản 6 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 2 Điều 29; khoản 2 Điều 30; khoản 2 Điều 31; khoản 6 Điều 74; khoản 2 Điều 75 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2.Những nội dung không quy định tại tại Quy định này thì thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng hoặc các văn bản quy phạm pháp luật của cấp có thẩm quyền.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với cá nhân người Việt Nam, các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, đơn vị lực lượng vũ trang, hộ gia đình; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài; cơ quan, tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang.

**Chương II**

**ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng và đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

b) Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và động xã hội.

c) Công nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên trong năm; chấp hành tốt các nội quy, quy trình sản xuất, bảo đảm vệ sinh, an toàn lao động.

d) Nông dân, người lao động chấp hành tốt quy định của địa phương nơi cư trú; ứng dụng kỹ thuật tiến bộ trong lao động, sản xuất; có cách làm mang lại hiệu quả cao trong lao động, sản xuất.

**Điều 4. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”**

1. Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Thi đua, khen thưởng.

Việc công nhận là tập thể tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh trong các cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức và được sự thống nhất đồng thuận cao của các thành viên trong cụm, khối thi đua.

2. Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

Việc công nhận là tập thể tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề khi tổng kết phong trào để đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện theo kế hoạch phát động phong trào thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 5. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm vào dịp tổng kết năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Luật Thi đua, khen thưởng.

Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể được thực hiện theo khoản 2 Điều 45 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể, việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và quy định của tỉnh.

2. Đối tượng xét tặng:

a) Đối với cấp tỉnh gồm: chi cục, phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thuộc sở, ban, ngành, cơ quan đảng cấp tỉnh, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương cấp tỉnh; các phòng, ban thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Tỉnh ủy.

b) Đối với cấp huyện gồm: Các phòng, ban và tương đương, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

c) Đối với các doanh nghiệp Nhà nước gồm: các tập thể là tổ chức trực thuộc như xí nghiệp, phòng, phân xưởng, trạm…

**Điều 6.** **Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm vào dịp tổng kết năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Đối tượng xét tặng:

a) Các tập thể được quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

b) Các tập thể là tổ chức cấu thành được thành lập theo quy định của cấp có thẩm quyền, gồm: khoa, phòng, ban, tổ, trạm, đơn vị sự nghiệp thuộc chi cục và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

c) Các tập thể là tổ chức thuộc xí nghiệp, phòng, phân xưởng thuộc các doanh nghiệp Nhà nước.

**Điều 7.** **Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu; Danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa; Danh hiệu “Gia đình văn hóa”**

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” và các văn bản có liên quan.

**Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động.

b) Lập được thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu khoa học và lĩnh vực khác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong tỉnh hoặc đạt các giải Nhất, Nhì, Ba và tương đương trong các hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng cấp quốc tế, quốc gia, khu vực hoặc đạt các giải Nhất, Nhì và tương đương trong các hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng cấp tỉnh mà chưa được khen thưởng cấp bộ, ngành trung ương và tương đương trở lên.

c) Những người được cơ quan có thẩm quyền phân công trực tiếp công tác giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện các cá nhân đạt giải thưởng quy định tại điểm b, khoản này.

d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

đ) Có nhiều đóng góp trong công tác xã hội, từ thiện nhân đạo hoặc có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản có giá trị trong phong trào xây dựng nông thôn mới, xoá đói giảm nghèo, các công trình công cộng khác phục vụ lợi ích chung trên địa địa bàn tỉnh.

e) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho công nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có sáng kiến áp dụng đạt hiệu quả, mang lại lợi ích cho doanh nghiệp và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho nông dân, người lao động chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên hoặc đạt danh hiệu Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp tỉnh.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này.

5. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong những tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động.

b) Lập được thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học và lĩnh vực khác có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh hoặc đạt các giải Nhất, Nhì, Ba và tương đương trong các hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng cấp quốc tế, quốc gia, khu vực hoặc đạt các giải Nhất, Nhì và tương đương trong các hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng cấp tỉnh mà chưa được khen thưởng cấp bộ, ngành trung ương và tương đương trở lên.

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

d) Có nhiều đóng góp trong công tác xã hội, từ thiện nhân đạo hoặc có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản có giá trị trong phong trào xây dựng nông thôn mới, xoá đói giảm nghèo, các công trình công cộng khác phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội.

đ) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

e) Có thành tích tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức.

6. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 5 Điều này.

7. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c, d khoản 5 Điều này.

**Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen**

1. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã để tặng cho cá nhân và tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành tốt trở lên các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hằng năm hoặc có sáng kiến, thành tích nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do đơn vị phát động.

c) Tập thể đoàn kết, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hằng năm.

2. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương để tặng cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong năm đề nghị khen thưởng có sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động.

c) Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

3. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong năm đề nghị khen thưởng có sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

b) Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phát động.

c) Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học và lĩnh vực khác có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố hoặc cá nhân, tập thể tham gia thi và những người trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện được giải thưởng (nhất, nhì, ba hoặc tương đương) trong các hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng, liên hoan... do cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương tổ chức hoặc đạt giải khuyến khích trở lên tại các cuộc thi do Ủy ban nhân dân tỉnh, các bộ, ngành trung ương tổ chức mà chưa được khen thưởng.

d) Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có nhiều đóng góp trong công tác xã hội, từ thiện nhân đạo hoặc có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản có giá trị trong phong trào xây dựng nông thôn mới, xoá đói giảm nghèo, các công trình công cộng khác phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội mà chưa được khen thưởng tương đương Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trở lên.

đ) Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

4. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong năm đề nghị khen thưởng có sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

b) Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do người đứng đầu địa phương phát động hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn xã, phường, thị trấn cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

c) Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do địa phương phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; người đứng đầu các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đoàn thể cấp tỉnh, các doanh nghiệp Nhà nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy định này trong phạm vi quản lý.

b) Căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, văn bản pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng và Quy định này có trách nhiệm triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định.

c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với thành tích đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm kinh phí để tổ chức thực hiện Quy định này theo quy định hiện hành.

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh:

a) Thành lập, hướng dẫn tổ chức hoạt động cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy định này và theo dõi tổng hợp những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.